

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày
02/02/2026 đến ngày 08/02/2026.

Kính gửi: Các Đội Quản lý điện.

Căn cứ công văn số 670/EVNSPC-KT ngày 26/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc: “công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN”.

Căn cứ văn bản số 5194/PCĐN-KD+KT ngày 23/10/2025 của Công ty về việc: “phân bổ công suất huy động nguồn điện mặt trời mái nhà đấu nối lưới trung áp cho các Đội Quản lý điện”.

Công ty yêu cầu các Đội Quản lý điện thực hiện các công việc sau:

1. Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO như **Phụ lục 1 đính kèm**. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Đội Quản lý điện vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

2. Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS, ...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ và có văn bản báo cáo về Công ty.

3. Sử dụng công cụ Phân bổ công suất trên <https://mdas.evnspec.vn/#> để hỗ trợ công tác.

Chế độ báo cáo: Trước 09h ngày D, Phòng Điều độ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi NSMO kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 đến địa chỉ email: baocao_ttd@nsmo.vn; binhnt@nsmo.vn; hungtq@nsmo.vn.

Các Đội Quản lý điện căn cứ kết quả huy động công suất ĐMTMN **tuần W-1** theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của Tổng công ty Điện lực miền Nam theo **Phụ lục 2 đính kèm** để linh hoạt thực hiện huy động theo phân bổ trong các ngày từ ngày 02/02/2026 đến ngày 08/02/2026.

Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1 theo phụ lục 3.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- PGĐ - Đỗ Văn Dương (phối hợp chỉ đạo);
- Văn Phòng Công ty (công bố trên Website);
- Phòng Điều độ;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Tổ chức Nhân sự;
- Xí nghiệp Lưới điện cao thế Đồng Nai;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Hữu Hoàng

Phụ lục 1: Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W.

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	02/02/2026	03/02/2026	04/02/2026	05/02/2026	06/02/2026	07/02/2026	08/02/2026	
Khung giờ	10:30-13:00	10:30-13:00	10:30-13:00	10:30-13:00	10:30-13:00	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	
STT	ĐỘI QLĐ	CÔNG SUẤT PHÂN BỔ (MW)						
1	Trần Biên	1,88	1,88	1,88	1,88	1,88	1,42	1,70
2	Dầu Giây	3,00	3,00	3,00	3,00	3,00	2,26	2,71
3	Trị An	22,32	22,32	22,32	22,32	22,32	16,83	20,12
4	Long Khánh	11,60	11,60	11,60	11,60	11,60	8,74	10,46
5	Xuân Lộc	63,21	63,21	63,21	63,21	63,21	47,67	56,99
6	Định Quán	40,32	40,32	40,32	40,32	40,32	30,40	36,35
7	Long Thành	46,42	46,42	46,42	46,42	46,42	35,00	41,85
8	Nhơn Trạch	25,47	25,47	25,47	25,47	25,47	19,21	22,96
9	Cẩm Mỹ	14,39	14,39	14,39	14,39	14,39	10,85	12,98
10	Trảng Bom	29,72	29,72	29,72	29,72	29,72	22,42	26,80
11	Long Bình	40,71	40,71	40,71	40,71	40,71	30,70	36,70
12	Đồng Xoài	31,11	31,11	31,11	31,11	31,11	23,46	28,05
13	Phước Long	13,53	13,53	13,53	13,53	13,53	10,21	12,20

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	02/02/2026	03/02/2026	04/02/2026	05/02/2026	06/02/2026	07/02/2026	08/02/2026	
Khung giờ	10:30-13:00	10:30-13:00	10:30-13:00	10:30-13:00	10:30-13:00	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	
14	Bù Đăng	20,57	20,57	20,57	20,57	20,57	15,51	18,55
15	Phú Riêng	10,22	10,22	10,22	10,22	10,22	7,71	9,21
16	Chon Thành	22,28	22,28	22,28	22,28	22,28	16,80	20,09
17	Bình Long	6,46	6,46	6,46	6,46	6,46	4,87	5,83
18	Lộc Ninh	36,17	36,17	36,17	36,17	36,17	27,28	32,61
19	Bù Đốp	27,54	27,54	27,54	27,54	27,54	20,76	24,83
20	Đồng Phú	44,06	44,06	44,06	44,06	44,06	33,22	39,72
21	Bù Gia Mập	4,16	4,16	4,16	4,16	4,16	3,13	3,75
22	Hón Quán	23,53	23,53	23,53	23,53	23,53	17,74	21,21
PC Đồng Nai		545,20	545,20	545,20	545,20	545,20	413,18	485,71

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	24/01/26	25/01/26	26/01/26	27/01/26	28/01/26	29/01/26	30/01/26
14	Bù Đăng	P-Phân bổ	16,53	14,84	14,84	14,84	14,84	14,84	14,84
		P-Thực hiện	25,21	24,66	25,81	27,39	27,35	23,52	23,74
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
15	Phú Riêng	P-Phân bổ	8,21	7,37	7,37	7,37	7,37	7,37	7,37
		P-Thực hiện	11,31	11,04	11,65	10,77	10,71	12,79	8,59
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
16	Chơn Thành	P-Phân bổ	17,89	16,07	16,07	16,07	16,07	16,07	16,07
		P-Thực hiện	18,41	20,91	17,88	21,63	18,75	21,89	17,40
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
17	Bình Long	P-Phân bổ	5,19	4,66	4,66	4,66	4,66	4,66	4,66
		P-Thực hiện	4,97	4,24	6,80	4,38	4,94	5,58	4,99
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
18	Lộc Ninh	P-Phân bổ	29,05	26,09	26,09	26,09	26,09	26,09	26,09
		P-Thực hiện	39,95	44,10	48,93	43,67	48,94	50,44	42,69
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
19	Bù Đốp	P-Phân bổ	22,12	19,86	19,86	19,86	19,86	19,86	19,86
		P-Thực hiện	18,25	14,15	35,25	35,01	36,70	35,79	17,69
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT
20	Đông Phú	P-Phân bổ	35,39	31,78	31,78	31,78	31,78	31,78	31,78
		P-Thực hiện	53,37	52,69	54,99	53,05	53,72	52,44	55,51

Phụ lục 3: Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1:

STT	Thủy điện nhỏ	Ngày	24/01/26	25/01/26	26/01/26	27/01/26	28/01/26	29/01/26	30/01/26
1	Bù Cà Mau-P	P-Phân bổ	1,00	1,00	1,00	1,33	1,33	0,00	1,33
		P-Thực hiện	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	ĐẠT
2	Đắk U-P	P-Phân bổ	0,60	0,60	0,60	0,80	0,80	0,00	0,80
		P-Thực hiện	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	ĐẠT
3	Đắk Kar-P	P-Phân bổ	3,00	3,00	3,00	4,00	4,00	0,00	4,00
		P-Thực hiện	0,00	0,00	0,00	1,70	0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	ĐẠT
4	Phước Hòa-P	P-Phân bổ	3,13	3,13	3,13	4,17	4,17	0,00	4,17
		P-Thực hiện	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	ĐẠT
5	Thống Nhất-P	P-Phân bổ	0,60	0,60	0,60	0,80	0,80	0,00	0,80
		P-Thực hiện	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	ĐẠT
6	PC ĐỒNG NAI	P-Phân bổ	8,33	8,33	11,11	11,11	11,11	0,00	11,11
		P-Thực hiện	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	0,00	ĐẠT